

**CONFIDENTIAL**

# **C Programming Basic – week 10**

*Sorting*

**Lecturer :**

**Do Quoc Huy**

**Dept of Computer Science**

**Hanoi University of Technology**

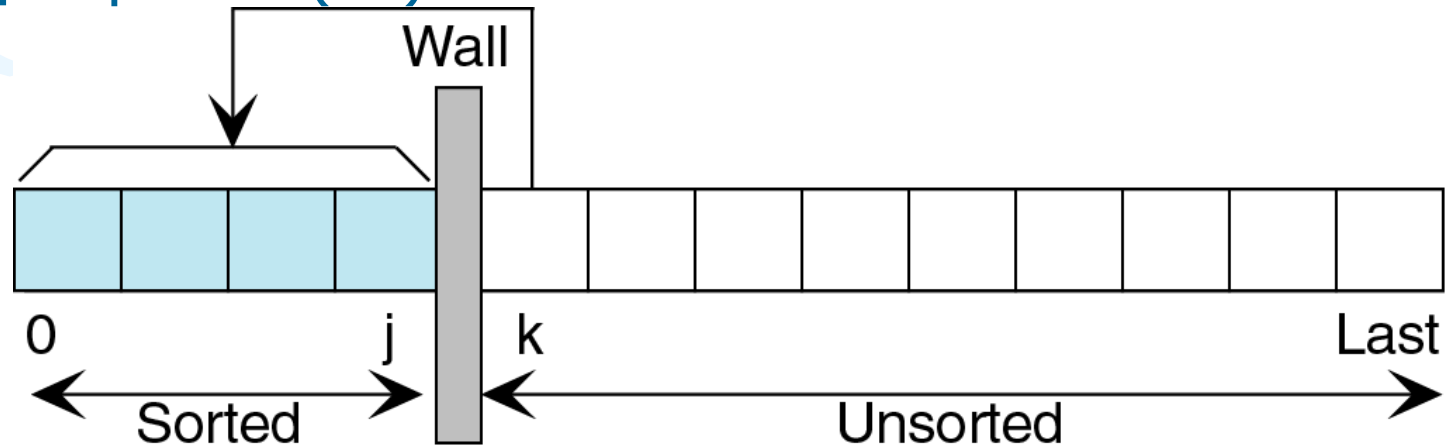


# Topics of this week

- Giải thuật sắp xếp cơ bản
  - Chèn
  - Chọn
  - Nổi bọt (hoán vị)
- Giải thuật vun đống (heap sort)

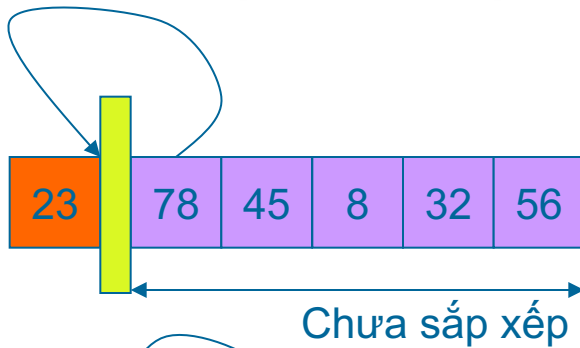
# Sắp xếp chèn (Insertion)

- Chiến thuật của những người chơi bài
- Sắp xếp danh sách theo
  - Tìm phần tử đầu tiên chưa được sắp xếp trong danh sách
  - Chuyển nó tới vị trí hợp lý
  - Độ hiệu quả:  $O(n^2)$

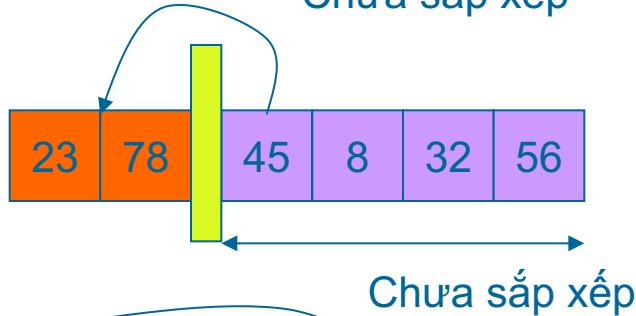


# Sắp xếp chèn (tiếp)

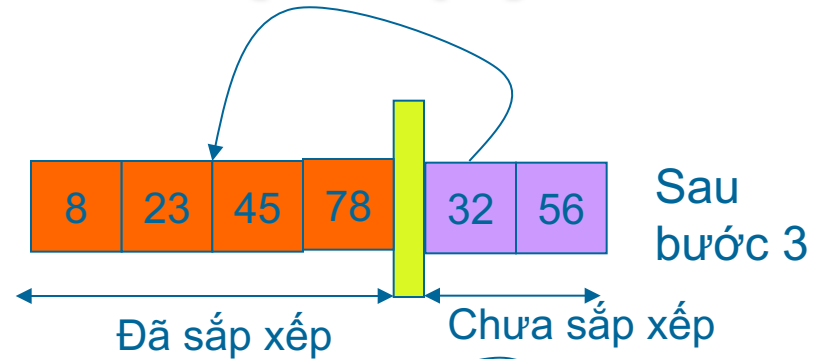
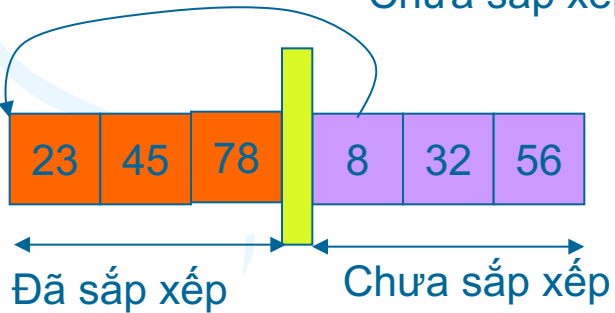
DS ban đầu



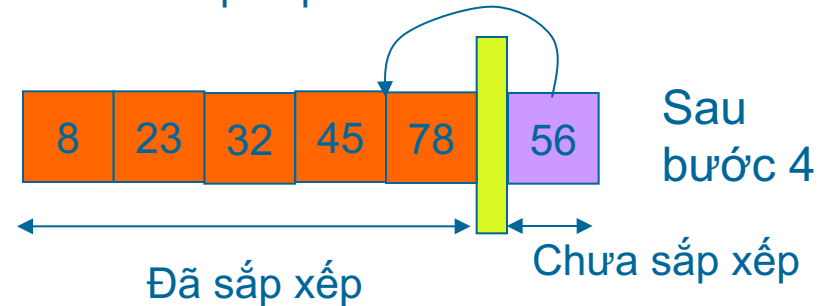
Sau bước 1



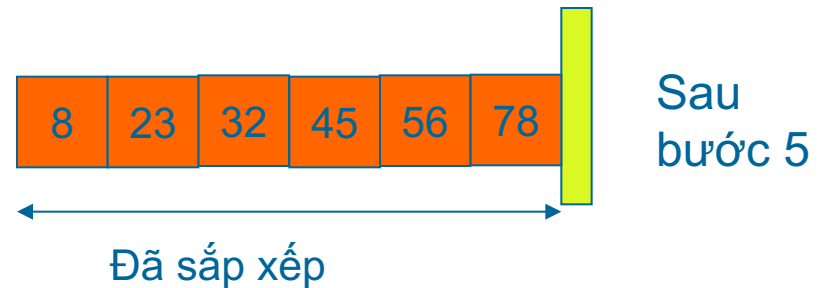
Sau bước 2



Sau bước 3



Sau bước 4



Sau bước 5

unsorted

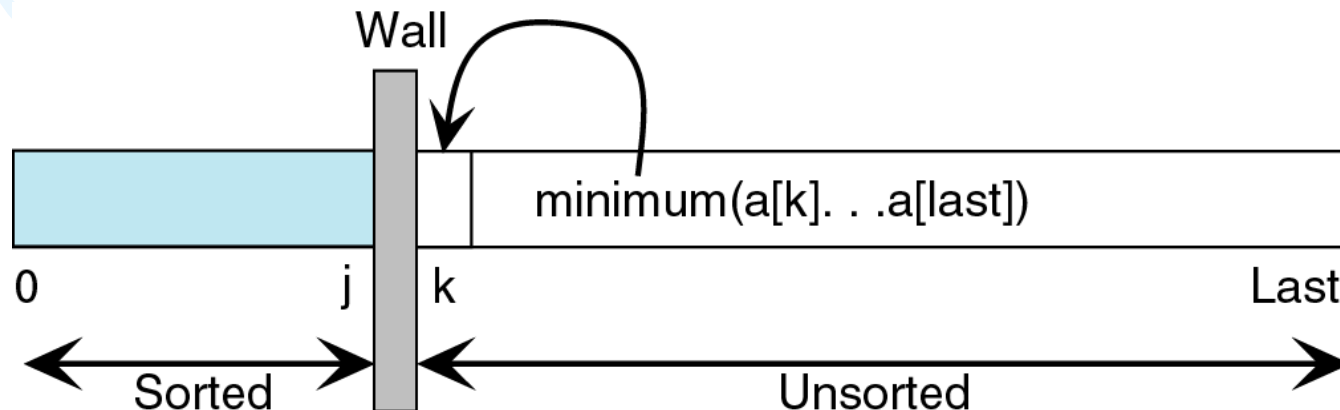


# Sắp xếp chèn (tiếp)

```
void insertion_sort(element list[], int n)
{
    int i, j;
    element next;
    for (i=1; i<n; i++) {
        next= list[i];
        for (j=i-1; j>=0 && next.key< list[j].key;
            j--)
            list[j+1] = list[j];
        list[j+1] = next;
    }
}
```

# Sắp xếp chọn

- Sắp xếp danh sách theo
  - Tìm phần tử nhỏ nhất (hoặc lớn nhất) trong danh sách
  - Chuyển phần tử này lên phía đầu (hoặc cuối) danh sách bằng cách hoán đổi nó với phần tử ở vị trí đầu (hoặc cuối)





# Selection sort

```
void selection(element a[], int n)
{ int i, j, min, tmp;
  for (i = 0; i < n-1; i++){
    min = i;
    for (j = i+1; j <=n-1 ; j++)
      if ( a[j].key < a[min].key)
        min = j;
    tmp= a[i];
    a[i]= a[min]);
    a[min] = tmp;
  }
}
```



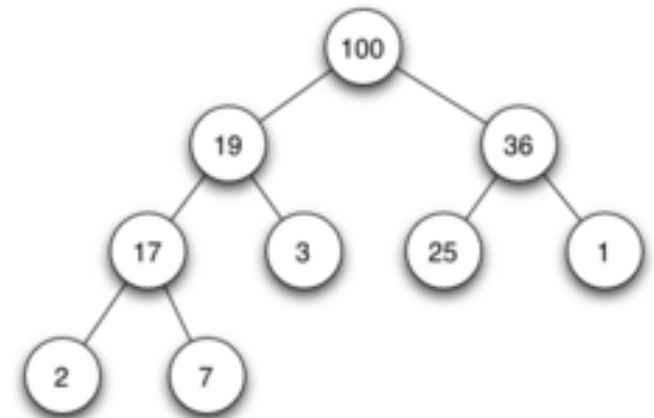
# Exercise 1

- Giả sử bạn tạo một danh bạ điện thoại.
  - Viết một chương trình có thể chứa ít nhất 100 danh bạ.
  - Đọc khoảng 10 dữ liệu từ một file đầu vào và ghi dữ liệu đã sắp xếp theo thứ tự tăng dần ra một file đầu ra.
  - Sử dụng sắp xếp chèn hoặc sắp xếp chọn
- 
- (1) Viết chương trình sử dụng mảng các cấu trúc
  - (2) Viết chương trình sử dụng danh sách liên kết.
  - Trong cả 2 chương trình, in ra số phép so sánh được thực hiện trong quá trình sắp xếp của từng giải thuật.



# Vun đống (Heap sort)

- Đống: Một cây nhị phân
  - Gốc được đảm bảo là giữ nút lớn nhất trên cây
  - Các giá trị nhỏ hơn sẽ ở cây con trái hoặc phải
  - Cây đầy đủ hoặc gần đầy đủ
  - Giá trị khóa ở từng nút  $\geq$  giá trị khóa ở các nút con

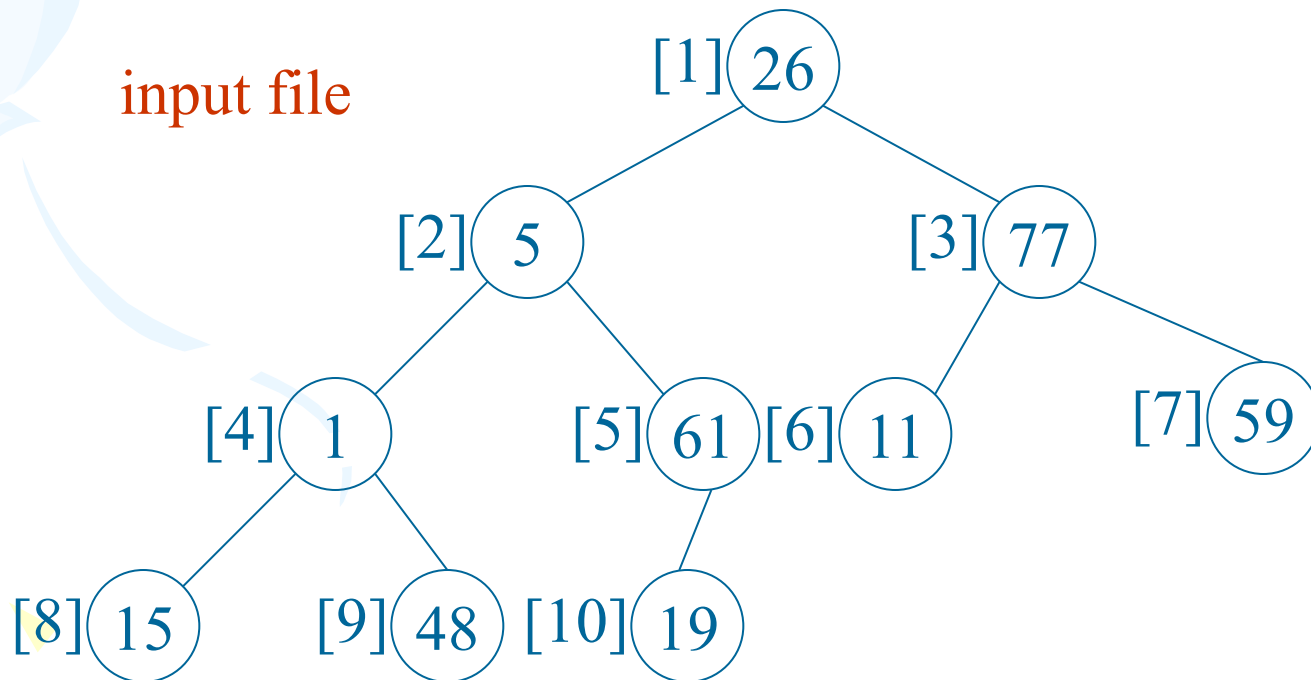


# Heap sort

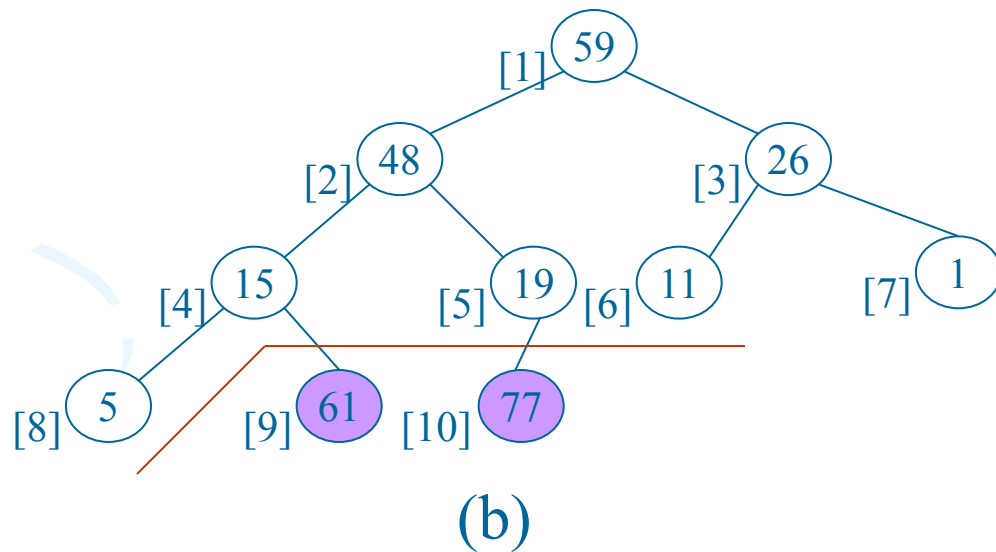
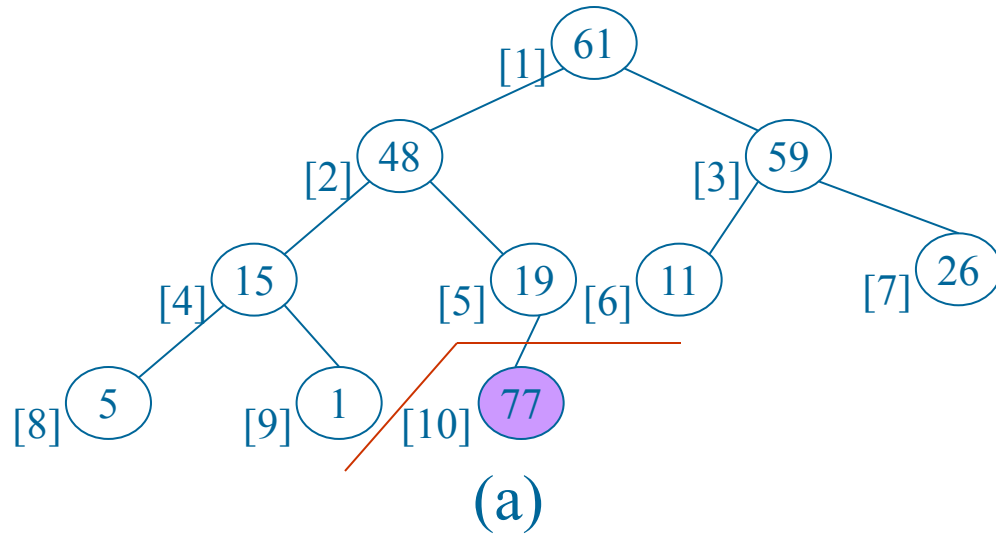
Mảng được tổ chức như cây nhị phân

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
26	5	77	1	61	11	59	15	48	19

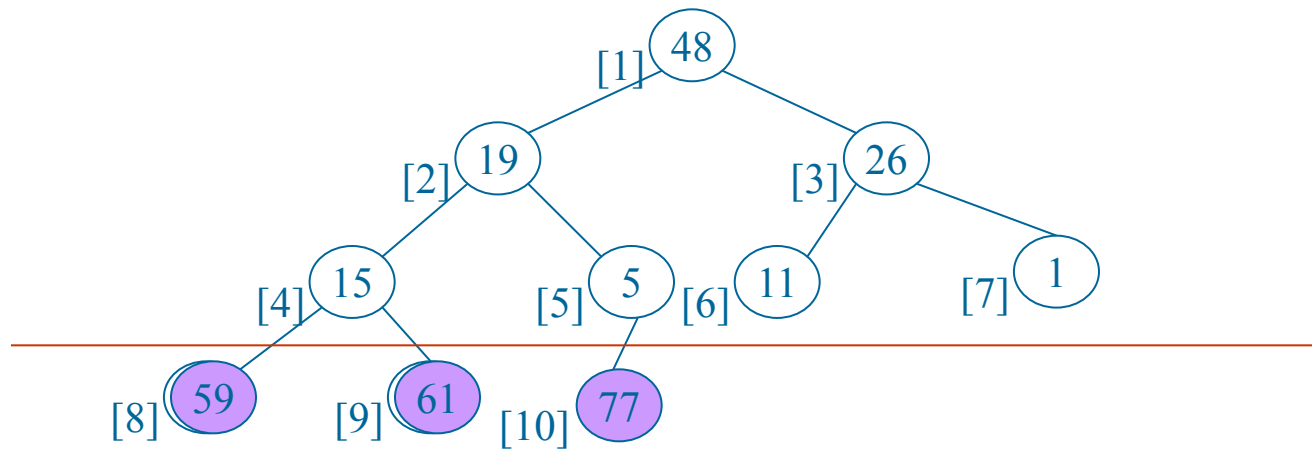
input file



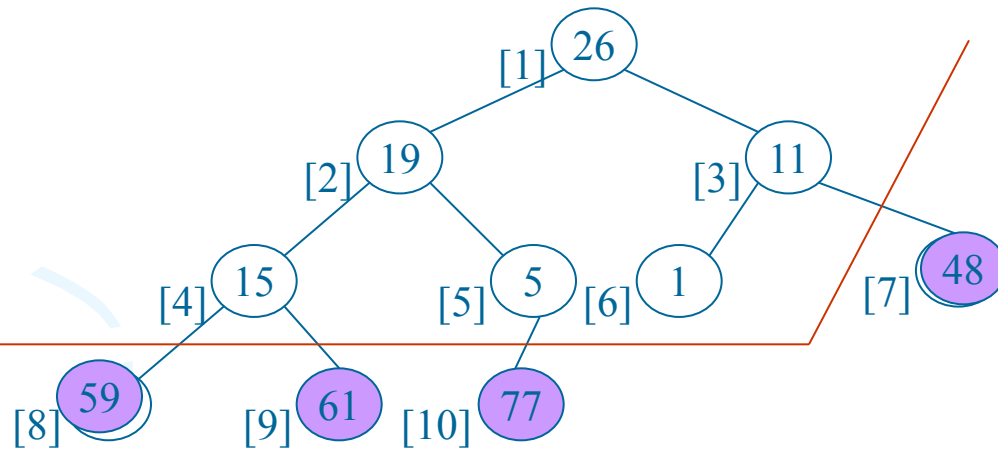
# Minh họa Heap sort



# Minh họa illustration



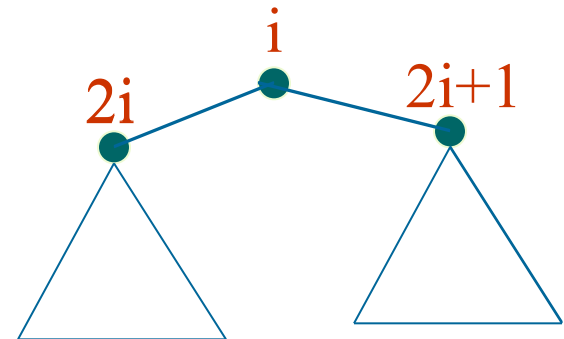
(c)



(d)

# Heap sort

```
void adjust(element list[], int root, int n)
{
    int child, rootkey;    element temp;
    temp=list[root];      rootkey=list[root].key;
    child=2*root;
    while (child <= n) {
        if ((child < n) &&
            (list[child].key < list[child+1].key))
            child++;
        if (rootkey > list[child].key) break;
        else {
            list[child/2] = list[child];
            child *= 2;
        }
    }
    list[child/2] = temp;
}
```

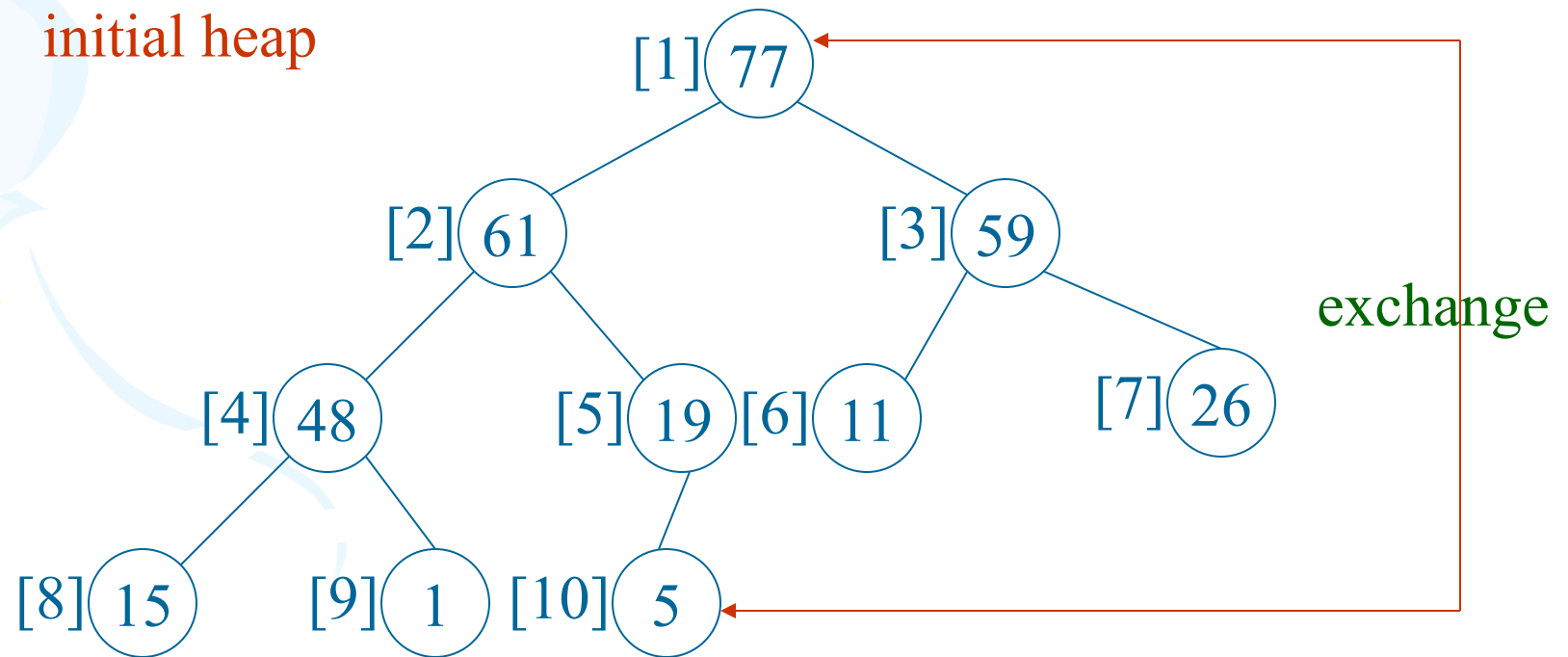


# Heap sort

```
void heapsort(element list[], int n)
{ //thứ tự tăng lên (đồng cực đại)
    int i, j;
    element temp;
    for (i=n/2; i>0; i--) adjust(list, i, n); //dưới lên
    for (i=n-1; i>0; i--) { //n-1 vòng
        SWAP(list[1], list[i+1], temp);
        adjust(list, 1, i); //trên-xuống
    }
}
```

# Heap sort

Max heap following first **for** loop of *heapsort*



Three balloons (green, blue, and purple) are positioned on the left side of the slide, each with yellow triangular rays emanating from it. The green balloon is at the top, the blue one is in the middle, and the purple one is at the bottom. They are connected by thin, curved lines.

# Exercise 2

- Tương tự bài tập 1 nhưng sử dụng heap sort.
- In ra số phép so sánh





# Exercise 3: So sánh thời gian chạy

- Viết chương trình khởi tạo giá trị mảng 500 số nguyên bằng hàm random.
- Sắp xếp mảng bằng giải thuật sắp xếp chèn và vun đống.
- Tính thời gian chạy của chương trình theo từng trường hợp và in ra kết quả.



# Help

- Hàm sinh số ngẫu nhiên:

`srand(time(NULL))` và `rand()`

- Các hàm thời gian

```
#include <time.h>
```

```
time_t t1, t2;
```

```
time(&t1);
```

```
/* Làm việc bất kỳ*/
```

```
time(&t2);
```

```
durationinseconds = (int) t2 - t1;
```



# Exercise 4

- Nhập 10 từ từ bàn phím và chuyển vào mảng các ký tự.
- Sắp xếp mảng theo sắp xếp chèn và xuất ra mảng đã sắp xếp ra màn hình.



# Gợi ý

- Bạn có thể viết chương trình xử lý theo trình tự sau:
    - 1. Khai báo `char data[10]`.
    - 2. Đọc từng từ 1 từ bàn phím bằng hàm `fgetc( )` và nhập vào mảng `"data"`.
    - 3. Sắp xếp trên mảng `"data"`
    - 4. Xuất từng từ 1 của mảng đã sắp xếp bằng hàm `fputc( )`.
- 